



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM  
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị  
Board of Directors

KHUC MINH THO  
NGUYEN THI HANH  
NGUYEN BUI TINH GIAO  
NGUYEN VAN COI  
NGUYEN XUAN LAN  
HEP LOWMAN  
TRAN KIEM DUNG  
TRAN THI PHUONG

Ban Chấp Hành T.U.  
Executive Board

KHUC MINH THO  
President  
NGUYEN BUI TINH GIAO  
1st Vice-President  
TRAN KIEM DUNG  
2nd Vice-President  
NGUYEN VAN COI  
Secretary General  
TRAN THI PHUONG  
Deputy Secretary  
NGUYEN THI HANH  
Treasurer

Cố Vấn Đoàn  
Advisory Committee

HEP LOWMAN  
NGUYEN XUAN LAN

Ngày 19 tháng 5 năm 1990

Kính gửi:

Em Thanh Trúc  
c/o Mr. Pham

Thưa Ông/Bà

Hội Gia Đình Tù Nhân Chính-Trị Việt-Nam đã nhận được thư Ông/Bà báo tin đã thoát khỏi ngục tù Cộng-San và đến đảo bình yên. Xin thành thật chúc mừng Ông/Bà.

Hồ sơ Ông/Bà nhờ chúng tôi tìm người bảo trợ chúng tôi đã chuyển đến địa chỉ sau:

Mr. Thuy Vu, Ph.D., Director  
Department of Social and  
Health Service  
Bureau of Refugee  
Assistance OB. 31B  
Olympia, WA 98504

Chúc Ông/Bà may mắn và sớm định cư.

Kính thư

Bà Khúc Minh Thở  
Chữ Tịch

Nếu quý vị muốn nhờ Hội bảo trợ yêu cầu quý vị cho chúng tôi các chi tiết sau:

- Ngày đầu tiên đến đảo
- Ngày tháng năm sinh của quý vị
- Tên họ cha, mẹ và ngày tháng năm sinh
- Tên họ của những người cùng đi
- Địa chỉ chính xác của quý vị.

NAM PHÂN  
ĐO THÀNH SAIGON  
TOA HÀNH-CHÁNH QUẬN 2

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

Số hiệu 10.290

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín-trăm sáu mươi lăm (1965)

|                             |                                                                        |
|-----------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| Tên, họ đứa nhỏ. . . . .    | Phan Thị Thanh-Phương                                                  |
| Phối . . . . .              | NỮ                                                                     |
| Ngày sanh. . . . .          | Mười chín tháng mười năm một ngàn<br>chín trăm sáu mươi lăm, 23 giờ 10 |
| Nơi sanh. . . . .           | Saigon, 75 Cao Thắng                                                   |
| Tên, họ người Cha . . . . . | Phan Khắc Nhượng                                                       |
| Tuổi . . . . .              | Ba mươi hai                                                            |
| Nghề-nghiep. . . . .        | Quân nhân                                                              |
| Nơi cư-ngụ . . . . .        | Saigon, 158/33C Bà Hạt                                                 |
| Tên, họ người mẹ. . . . .   | Nguyễn thị Bạch-Tâm                                                    |
| Tuổi . . . . .              | Ba mươi một                                                            |
| Nghề-nghiep. . . . .        | Nội trợ                                                                |
| Nơi cư-ngụ. . . . .         | Saigon, 158/33C Bà Hạt                                                 |
| Vợ chánh hay thứ . . . . .  | Vợ chánh                                                               |

Lập tại Saigon, ngày 25 tháng 10 năm 1965

H/6



TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÁNH :

Saigon, ngày 20 tháng 10 năm 1965  
QUẢN-TRƯỞNG QUẬN 2

NGUYỄN-HUU-CÔNG

NAM-PHÂN  
ĐỒ-THÀNH SAIGON  
Tờ Hành-Chính Quận Ba  
Số hiệu 6408  
H/5

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

HỘ-TỊCH

# TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

NĂM Một ngàn chín trăm sáu mươi ba (1963)

Mẫu in tại Bộ-Văn-Saigon, số 60 DT

|                            |                                                                    |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------|
| Tên, họ đứa nhỏ. . . . .   | Phan thị Thanh Trúc                                                |
| Phái. . . . .              | Nữ                                                                 |
| Ngày sanh. . . . .         | Hai mươi ba tháng tám, năm một ngàn chín trăm sáu mươi ba, 11/8/25 |
| Nơi sanh. . . . .          | Saigon, 15Bis Cao Thắng                                            |
| Tên, họ người cha. . . . . | Phan khắc Nhượng                                                   |
| Tuổi. . . . .              | Ba mươi                                                            |
| Nghề-nghiep. . . . .       | Quân nhân                                                          |
| Nơi cư-ngụ. . . . .        | Saigon, 650/4/29 Phan thanh Giản                                   |
| Tên, họ người mẹ. . . . .  | Nguyễn thị Bạch Tâm                                                |
| Tuổi. . . . .              | Hai mươi chín                                                      |
| Nghề-nghiep. . . . .       | Nội trợ                                                            |
| Nơi cư-ngụ. . . . .        | Saigon, 650/4/29 Phan thanh Giản                                   |
| Vợ chánh hay thứ. . . . .  | Vợ chánh                                                           |

Lập tại Saigon, ngày 26 tháng 8 năm 1963

TRÍCH-LỤC Y BỒN CHÍNH :

Saigon, ngày 9 tháng 10 năm 1963

QUÂN-TRƯỞNG QUÂN BA  
VIÊN - CHỨC HỘ - TỊCH



ĐHAM-VĂN-LUNG

Số hiệu 264  
(1)

# NAISSANCE

Sanh

(DOS-IER 1<sup>er</sup> DIVISION DE VENTE)

Vu pour légalisation  
de la signature des  
Notables du village de  
Phongthanh, apposée  
ci-dessous.  
Oran, le 17 Septembre  
1933



Chi. & trouso 60  
Phongthanh ngày 13 tháng 6 năm 1933  
Chánh tòa 60  
L. L. L. L.  
L. L. L. L.

Phongthanh  
L. L. L. L.  
(1) Marge réservée  
pour la mention  
résumée des juge-  
ments rectificatifs des  
actes de l'état-civil.  
(1) L. L. L. L. L. L.  
lucy bien an tòa cái  
giấy khai sanh lại.

|                                                                                                                                                             |                     |
|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| Nom et prénoms de l'enfant.<br>Tên, họ của con đẻ.                                                                                                          | Phan Khoa Nhuong    |
| Son sexe.<br>Nam, nữ.                                                                                                                                       | Tram                |
| Date de naissance.<br>Sanh ngày nào.                                                                                                                        | ngày 13 Oait 1933   |
| Lieu de naissance.<br>Sanh tại chỗ nào.                                                                                                                     | Tại Phongthanh      |
| Nom et prénoms de son père pour les Enfants<br>mariés, le nom de la mère devant<br>être indiqué.<br>Tên, họ cha (con sinh không phải cưới lễ<br>thờ mẹ đẻ). | Phan - văn - Hoi    |
| Sa profession.<br>Cha làm nghề gì.                                                                                                                          | Instituteur         |
| Son domicile.<br>Nhà cửa ở đâu.                                                                                                                             | ở Phongthanh        |
| Nom et prénoms de sa mère.<br>Tên, họ mẹ.                                                                                                                   | Trần thị Phước Bính |
| Sa profession.<br>Mẹ làm nghề gì.                                                                                                                           | lunagere            |
| Son domicile.<br>Nhà cửa ở đâu.                                                                                                                             | ở Phongthanh        |
| Son rang de femme mariée.<br>Vợ chánh hay là vợ thứ.                                                                                                        | 60 Chánh            |
| Nom et prénoms du déclarant.<br>Tên, họ người khai.                                                                                                         | Phan - văn - Hoi    |
| Son âge.<br>Mấy tuổi.                                                                                                                                       | 22 tuổi             |
| Sa profession.<br>Làm nghề gì.                                                                                                                              | instituteur         |
| Son domicile.<br>Nhà cửa ở đâu.                                                                                                                             | ở Phongthanh        |
| Nom et prénoms du 1 <sup>er</sup> témoin.<br>Tên, họ người chứng thứ nhất.                                                                                  | Lê - Kim - Bỉnh     |
| Son âge.<br>Mấy tuổi.                                                                                                                                       | 37 tuổi             |
| Sa profession.<br>Làm nghề gì.                                                                                                                              | Lưu ruộng           |
| Son domicile.<br>Nhà cửa ở đâu.                                                                                                                             | ở Phongthanh        |
| Nom et prénoms du 2 <sup>e</sup> témoin.<br>Tên, họ người chứng thứ nhì.                                                                                    | Trần - Linh - Chiếu |
| Son âge.<br>Mấy tuổi.                                                                                                                                       | 35 tuổi             |
| Sa profession.<br>Làm nghề gì.                                                                                                                              | Lưu ruộng           |
| Son domicile.<br>Nhà cửa ở đâu.                                                                                                                             | ở Phongthanh        |

A Baclieu, le 13 Oait 1933  
Tại Phongthanh, ngày 23 tháng 6 năm 1933  
Le Déclarant, L'Officier de l'Etat-Civil, Les Témoins,  
Người khai, Chức cấp nơi họ đẻ, Các người chứng,  
Phan văn Hoi, H. Tân, Lê Kim Bỉnh H. Tân  
H. Tân, Lê Đức Nhuận, Trần Linh Chiếu  
H. Tân

Nota. — Les blancs non utilisés devront être remplis par un trait.  
Phải biết. — Chỗ trống không dùng tới thì phải lấp một nét.

# KHAI SANH

Số hiệu: 118

Ấu-nhi: Nguyễn Thị Bạch Tuyết  
 Tên họ  
 Phái: Cái  
 Sinh ngày, tháng, năm: 14 Mars 1934  
 XXX  
 Tại: Vinhloại - Paclien  
 Cha: Nguyễn Văn Chung  
 Tên họ  
 Tuổi: XXXX  
 Nghề-nghiep: Interprete du service judiciaire  
 Cư-trú tại: Vinhloại - Paclien  
 Mẹ: Le Thị Bè  
 Tên họ  
 Tuổi: XXXX  
 Nghề-nghiep: Sans Profession  
 Cư-trú tại: Vinhloại - Paclien  
 Vợ (chánh hay thứ): Vợ chánh  
 Người khai: Nguyễn Văn Hay  
 Tuổi: 28 ans  
 Nghề-nghiep: Secrétaire  
 Cư-trú tại: Vinhloại - Paclien  
 Ngày khai: xxx  
 Người chứng thứ nhất: Trương Duy To  
 Tên họ  
 Tuổi: 29 ans  
 Nghề-nghiep: Y sinh  
 Cư-trú tại: Vinhloại - Paclien  
 Người chứng thứ hai: Trần Xuân Hóc  
 Tên họ  
 Tuổi: 31 ans  
 Nghề-nghiep: Y sinh  
 Cư-trú tại: Vinhloại - Paclien  
 Paclien la 2 Mars 1971

Làm tại Vinhloại, ngày 23 tháng 7 năm 19 71  
 Người khai, Họ-lai, Nhân chứng,  
 Hay ký Thanh ký To và Học ký

CHẾ Y THÁI BỎ

VINHLOẠI ngày 23 tháng 7 năm 1971  
 Ủy viên No. 11ch



CH. H. H. THANH

Ông bà Phan Khắc Nhuận  
T 19 Cù Xá Bắc Hải F.15 Q.10, Saigon

Kính Gởi :

Bà Chủ tịch KHUC-MINH-THO  
Hội Gia đình Búnhan Chính trị Việt Nam  
P.O. Box 5435 Arlington VA 22205-0635

Saigon, ngày 23 tháng 6 năm 1990

Về việc : Xin Hội bảo trợ cho hai con tôi được nhập cư Hoa-Kỳ.

Thưa Bà Hội Trưởng,

Gia đình chúng tôi vô cùng xúc động khi nhận được thư của Bà đề ngày 19-5-1990, báo là đã chuyển giúp hồ sơ đề tìm người bảo trợ cho hai con tôi, đến Cơ quan Xã hội và y-tế của Văn Phòng Ủy-nam ở Olympia WA 98504.

Gia đình chúng tôi ở Việt Nam và chắc cả hai con tôi đang sống tại đảo dù trong chỗ từng giờ ngày hai con tôi được nhập cư Hoa-Kỳ. Thông có thân nhân tại nước ngoài chúng tôi chỉ biết trông cậy vào sự giúp đỡ quý báu và đầy nhân đạo của quý Hội mà Bà Hội Trưởng là người đại diện là ân nhân của nhiều người cô thế mà tôi hằng nghe tiếng và nhớ môt.

Sau đây là những chi tiết về hai con tôi.

Tên họ : 1. Phan-Chi-Chanh-Trúc, sinh ngày 23-8-1963; ID số 161004  
2. Phan-Chi-Chanh-Phường, sinh ngày 19-10-1965; ID số 161005

Đến đảo : Ngày 10 Avril 1989

Tên cha : Phan-Khắc-Nhuận, sinh ngày 13-8-1933

Tên mẹ : Nguyễn thị Bạch-Cầm, sinh ngày 4-3-1934

Hai chi em cùng đi, cùng đến đảo một ngày (April 10<sup>th</sup> 1989)

Địa chỉ hiện tại của hai cháu Trúc và Phường :

MC 370 CAMP PULAU BIDONG C/o MRCS TMS

PO Box 12468 - 50778 KUALA LUMPUR MALAYSIA

Viết thư này, chúng tôi ước mong được Hội Bảo Trợ, xúc tiến thủ tục để hai con tôi sớm được nhập cư Hoa-Kỳ.

Kính chào Bà Chủ tịch.

Xin kèm bản sao :

- 1 cái thư của Hội  
và 4 giấy khai sinh

Ký tên

Buu

Nguyễn-thị Bạch-Cầm  
(Nhân viên Bộ Ngoại Giao Việt Nam Cộng Hòa  
từ 1971 đến 1975.)



PHAM-THI THANH-TRUC  
PHAM THI THANH PHUONG  
MALAYSIA  
JUL 19 1990  
JUL 19 1990

TO : KHUC MINH THO

PO Box 5435 ARLINGTON VA 22205-0535

U.S.A